

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HSPT  
Ngày 14 – 3 – 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bằng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết và bà Nguyễn Thị Thu Trang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk** tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo Lê Thị B. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 28/11/2022, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Lê Thị B.** Sinh năm 1966; nơi sinh: tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn Phước Trạch 1, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn 02/12; con ông Lê T và bà Văn Thị X (đều đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Đ (đã chết) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 10/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội đánh bạc. Tại bản án số 40/2020/HS-ST, ngày 10/11/2020, đã chấp hành xong bản án chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 54 phút, ngày 04/11/2021, Công an

huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk phát hiện ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1986, cư trú tại thôn P, xã E, huyện K sử dụng điện thoại di động có sim số 09388781xx nhắn tin đến số điện thoại 0706126009 của Lê Thị B để đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với số tiền 135.000 đồng theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bình Định mở thưởng ngày 04/11/2021.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đình D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Lê Thị B tại thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình khám xét thu giữ các đồ vật tài liệu liên quan đến việc ghi số đề gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, bàn phím số, số Imei1: 352377069725253, số Imei 2: 352377069725261 có sim số 07061260XX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, bàn phím số, số Imei1: 358408138209666, số Imei 2: 358408138209674 cùng sim số 07695229XX.

Kiểm tra nội dung tin nhắn đến và đi của điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, với số thuê bao 0706126009 và điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, với số thuê bao 07695229XX (là 02 chiếc điện thoại và số thuê bao di động của Lê Thị B sử dụng phục vụ việc đánh bạc) có các tin nhắn nhận ghi số đề và các tin nhắn chuyển số đề.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị B khai: Do quen biết với Trương Thị T, sinh năm 1972, cư trú tại thôn 4B, xã E, huyện K và biết T nhận số đề nên đã gặp và thỏa thuận về việc chuyển các số đề cho T qua tin nhắn điện thoại để hưởng tiền chênh lệch thì T đồng ý. Thu cho số điện thoại 09416129XX để Lê Thị B chuyển tin nhắn ghi số đề vào số điện thoại này. Sau khi đã thỏa thuận xong với T, ngày 04/11/2021, Lê Thị B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, bàn phím số, số Imei1: 352377069725253, số Imei 2: 352377069725261 có số thuê bao 07061260XX nhận ghi số đề qua tin nhắn điện thoại cho một số người; hình thức đánh đề là: Người tham gia đánh đầu cuối là lấy kết quả của giải tám và 2 số cuối giải đặc biệt, tỉ lệ thắng thua là 1x70 lần số tiền đã chơi; đánh bao lô 2 số là lấy kết quả của 2 số cuối các giải, tỉ lệ thắng thua là 1x70 lần số tiền đã chơi; đánh bao lô 3 số là lấy kết quả của 3 số cuối các giải, tỉ lệ thắng thua là 1x300 số tiền đã chơi. Thỏa thuận 01 điểm bao lô 02 con số, bị cáo thu của người chơi 13.500 đồng, 01 điểm bao lô 03 con số, bị cáo thu của người chơi 12.750 đồng, 01 điểm đánh đầu, đuôi (hai số của giải tám, hai số cuối của giải đặc biệt), bị cáo sẽ thu của người chơi 800 đồng. Cụ thể bị cáo đã ghi đề cho một số người sau:

Nhận của Nguyễn Đình D số tiền 135.000 đồng, dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định.

Nhận của Bùi Quốc V số tiền 675.000 đồng, theo kết quả xổ số của Công ty xổ số tỉnh Bình Định; 135.000 đồng, dựa trên kết quả xổ số của Công ty xổ số

tỉnh Quảng Bình và 135.000 đồng, dựa trên kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Quảng Trị.

Nhận của Dương Văn H số tiền 270.000 đồng, dựa trên kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Bình Định.

Nhận của người có số điện thoại 0911103396 (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 2.022.000 đồng, dựa trên kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Bình Định.

Nhận của 01 người (không rõ nhân thân lai lịch) có số điện thoại 0348453262 với số tiền 204.800 đồng, dựa trên kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Bình Định.

Ngoài ra trong ngày 04/11/2021, Lê Thị B còn trực tiếp nhận ghi lô đề cho một số người (không rõ nhân thân lai lịch) dựa trên kết quả của Công ty xô số tỉnh Bình Định là 4.791.000 đồng. Việc Lê Thị B ghi đề cho những người trên tất cả đề được thể hiện qua tin nhắn điện thoại của Bảy mà cơ quan điều tra đã thu thập. Số tiền bị cáo Lê Thị B đánh bạc bằng hình thức nhận ghi số đề ngày 04/11/2021 theo kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Bình Định là 8.097.800 đồng; dựa trên kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Quảng Bình là 135.000 đồng và theo kết quả xô số của Công ty xô số tỉnh Quảng Trị là 135.000 đồng. Tổng cộng: 8.367.800 đồng.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 28/11/2022, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị B 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Ngày 08/12/2022, bị cáo Lê Thị B kháng cáo xin được hưởng án treo

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thị B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị B xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bảy là phù hợp, không nặng. Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không giao nộp một chứng cứ giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo B. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/11/2021 tại thôn 4B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Lê Thị B đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho ông Nguyễn Đình D, ông Bùi Quốc V, ông Dương Văn H và các đối tượng khác (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền là 8.367.800 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 09 (Chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu: ngày 10/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 28/11/2022, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HSST ngày 28/11/2022, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị B 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng tiền án phí.

Bị cáo Lê Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi Cục THADS huyện K;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Bằng**